

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/DS-ST

Ngày: 12-01-2022

V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Mỹ;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Phi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Quốc Khanh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 294/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐXXST-DS ngày 15/12/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1966; HKTT: Ấp Đ, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương.

2. *Bị đơn:* Bà Hoàng Thị Diễm T, sinh năm 1991; HKTT: Ấp Đ, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn bà H có mặt, bị đơn bà T đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ngày 28/9/2021, quá trình tố tụng giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà H trình bày:**

Bà H và bà T có mối quan hệ quen biết nên ngày 21/5/2016, bà T có đến nhà bà H vay số tiền 90.000.000 đồng để làm ăn. Bà T hứa trả dần mỗi tháng

1.000.000 đồng. Giấy nợ là do bà T viết nội dung và ký tên, xác nhận nợ. Đến nay, đã quá thời gian trả nợ nhưng bị đơn không thanh toán gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Huệ. Do vậy, bà H làm đơn khởi kiện yêu cầu bà T thanh toán số tiền vay là 90.000.000 đồng.

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, bà T thanh toán cho bà H được 2.100.000 đồng gốc (07 lần thanh toán, mỗi lần trả 300.000 đồng) nên bà H chỉ yêu cầu bà T thanh toán số tiền 87.900.000 đồng.

Chứng cứ nguyên đơn cung cấp: Đơn khởi kiện ngày 28/9/2021; bản tự khai ngày 28/9/2021, giấy ghi nợ ngày 21/5/2016.

*** Theo bản tự khai ngày 12/11/2021, bị đơn bà T trình bày:**

Bà T thừa nhận có mượn bà H 20.000.000 đồng tiền gốc. Sau đó, bà H tính lãi lên thành 90.000.000 đồng và yêu cầu bà T ghi giấy nợ mới với số tiền vay là 90.000.000 đồng theo giấy ghi nợ ngày 21/5/2016. Chữ ký “T” và chữ viết “Hoàng Thị Diễm T” trong giấy ghi nợ là của bà T. Nay, trước yêu cầu khởi kiện của bà H thì bà T đồng ý thanh toán 20.000.000 đồng tiền gốc, đồng thời đề nghị mỗi tháng thanh toán 500.000 đồng cho đến khi hết nợ.

*** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng có ý kiến:**

Quá trình tố tụng cũng như diễn biến tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, công khai chứng cứ, hòa giải, xét xử đúng trình tự, thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, nguyên đơn bà H có mặt. Bị đơn bà T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ quy định tại các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử cho phiên tòa được tiếp tục để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự. Quan hệ pháp luật tranh chấp “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Về thủ tục tố tụng, không kiến nghị bổ sung hay đề nghị khắc phục. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà H, buộc bị đơn bà T phải thanh toán khoản vay còn nợ là 87.900.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Từ những tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Sau khi nghe lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định,

[1] Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, nguyên đơn bà H có mặt, bị đơn bà T đã được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng để bị đơn thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia giải quyết vụ án. Việc bị đơn vắng mặt tại phiên tòa là cố tình nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn bà T có hộ khẩu thường tại ấp Đ, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng và quan hệ pháp luật tranh chấp là “Hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Hyêu cầu bà T thanh toán 90.000.000 đồng theo đơn khởi kiện ban đầu. Quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, bà H chỉ yêu cầu bà T thanh toán số tiền 87.900.000 đồng theo “Giấy ghi nợ” ngày 21/5/2016. Xem xét chứng cứ nguyên đơn cung cấp thấy rằng:

[3.1] “Giấy ghi nợ” ngày 21/5/2016 có chữ ký và chữ viết xác nhận nợ của bà T. Tại bản tự khai ngày 12/11/2021, bà T thừa nhận nội dung và chữ ký “T”, chữ viết “Hoàng Thị Diễm T” trong giấy nợ trên là của bị đơn, điều này phù hợp với lời trình bày của bà H. Đây là tình tiết, sự kiện được các bên đương sự thừa nhận nên là tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3.2] Theo giấy nợ bà H cung cấp thể hiện số tiền cho vay là 90.000.000 đồng, hai bên không thỏa thuận về lãi suất vay nhưng có thỏa thuận mỗi tháng trả góp 1.000.000 đồng, nếu không trả đúng hạn thì bà T xin chịu trách nhiệm trước pháp luật. Tuy nhiên, từ năm 2016 cho đến nay, bà T mới thanh toán được 2.100.000 đồng tiền gốc là vi phạm thỏa thuận giữa các bên và vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3.3] Đối với ý kiến của bà T về việc chỉ vay của bà H 20.000.000 đồng trong tổng số 90.000.000 đồng theo “Giấy ghi nợ” ngày 21/5/2016. Ngày 19/11/2021, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng đã tiến hành niêm yết Thông báo về việc yêu cầu đương sự giao nộp chứng cứ số 294/TB-TA ngày 19/11/2021, yêu cầu bà T cung cấp chứng cứ chứng minh bà T chỉ vay của bà H 20.000.000 đồng tiền gốc, còn lại 70.000.000 đồng là tiền lãi. Tuy nhiên, đến nay bà T không cung cấp được chứng cứ chứng minh nên ý kiến của bà T không có cơ sở chấp nhận.

[4] Quá trình thực hiện tố tụng giải quyết vụ án, bị đơn bà T được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng cố tình vắng mặt không tham gia các buổi mở phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải, xét xử, điều này thể hiện bà T cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ nên yêu cầu khởi kiện của bà H được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về việc bà H không yêu cầu bà T thanh toán số tiền 2.100.000 đồng. Đây là sự tự nguyện của bà H nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng có ý kiến về phần các thủ tục tố tụng, diễn biến tại phiên tòa và nội dung giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 92, 147, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 357, 463, 466, 468, 469 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa bà Trịnh Thị H và bà Hoàng Thị Diễm T.

Buộc bà Hoàng Thị Diễm T có trách nhiệm thanh toán cho bà Trịnh Thị H số tiền 87.900.000 đồng (tám mươi bảy triệu chín trăm ngàn đồng) theo “Giấy ghi nợ” ngày 21/5/2016.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Hoàng Thị Diễm T không thanh toán số tiền trên, thì hàng tháng bà T còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị H đối với bà Hoàng Thị Diễm T về số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm ngàn đồng) trong tổng số 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng) theo đơn khởi kiện ngày 28/9/2021.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Bà Hoàng Thị Diễm T phải chịu số tiền 4.395.000 đồng (bốn triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

3.2. Hoàn trả cho bà Trịnh Thị H số tiền 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0006889 ngày 02/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

4. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 12/01/2022).

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định.

Trường hợp Bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Nam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lệ Mỹ

Nguyễn Thị Kim Phi

Nguyễn Tuấn Nam